TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 138 /2023/HS-PT
Ngày: 25-10-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà **Phạm Thị Hồng Vân**;

Các Thẩm phán: ông **Trần Quốc Vũ**; ông **Nguyễn Văn Bình**.

- ***Thư ký phiên tòa*:** ông **Thái Công Hậu** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** ông **Trần Quốc Vương** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 125/2023/TLPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo Đinh Thủy N; do có kháng cáo của bị cáo Đinh Thủy N đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 92/2023/HS-ST ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo: **Đinh Thủy N**, sinh năm 1996 tại thành phố Hà Nội; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: phường T, quận L, thành phố Hà Nội; nơi tạm trú: số B, đường P, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không có; giới tính: nữ; con ông Đinh Quế L, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1977 (đã chết); chị em ruột: có 02 người; chồng thứ nhất: Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1996 (sống như vợ chồng, không đăng ký kết hôn, hiện không còn sống chung); chồng thứ hai: Hý V, sinh năm 1998 (sống như vợ chồng, không đăng ký kết hôn, hiện không còn sống chung); con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền sự: không có; tiền án: Bản án số 181/2022/HS-ST ngày 29-9-2022 của Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 16-02-2023, chưa được xoá án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29-3-2023 đến ngày 07-4-2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an huyện T cho đến nay - có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Chị Huỳnh Thị Q, sinh năm 2004; địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987; địa chỉ: ấp D, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị Bích T1, sinh năm 1968; địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin vắng mặt.

4. Chị Hà Thị N1, sinh năm 1995; địa chỉ: khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh – có đơn xin vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Đinh Thị T2, sinh năm 1994; địa chỉ: số A, ngõ A, B, L, Hà Nội – Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 03/2023, Đinh Thủy N đăng ký và sử dụng tài khoản số 14001010381908 của Ngân hàng Thương mại cổ phần H2 (MSB) và dùng App của ngân hàng này để chuyển khoản, quá trình sử dụng phát hiện trong App có nội dung giao diện "Đặt lịch chuyển khoản" có hình ảnh thông báo qua App gần giống giao dịch chuyển khoản thành công, gây nhầm lẫn cho người dùng nghĩ rằng đã chuyển khoản thành công nên N nảy sinh ý định dùng App này để lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng hình thức đi mua đồ tại các Shop bán đồ quần áo, rồi dùng giao diện "Đặt lịch chuyển khoản" để đánh lừa chủ S nhằm chiếm đoạt tiền, tài sản thông qua hình thức mua hàng. Vào ngày 27-3-2023, N cùng với Nguyễn Thị Kim H1 đến nhà chị Phạm Thị Hải Y, sinh năm 2000, ở ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh chơi. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, N nảy sinh ý định đi lừa đảo các Shop bán đồ trên địa bàn huyện T nên rủ H1 đi cùng thì H1 đồng ý. Sau đó, N mượn xe máy của người nhà chị Y chở H1 đi tìm S để mua hàng nhằm mục đích lừa đảo, trên đường đi N phát hiện Shop bán quần áo "T" trên địa phận ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh do chị Huỳnh Thị Q, sinh năm 2004, ngụ ấp Đ, xã T, huyện T làm chủ, H1 và N cùng đi vào để mua đồ. Tại đây, N và H1 mua 03 áo khoác, 02 quần Jean, 05 áo sơ mi rồi mang ra bàn thu ngân gặp chị Q tính tiền với tổng số tiền là 3.090.000 đồng, H1 mang đồ ra xe, còn N hỏi xin chị Q số tài khoản để thanh toán qua tài khoản, đồng thời N xin chuyển dư 1.000.000 đồng để đổi lấy tiền mặt. Sau khi được chị Q cung cấp số tài khoản, N dùng điện thoại di động của mình vào App của ngân hàng M, vào phần đặt lịch chuyển khoản và điền thông tin tài khoản của chị Q để thực hiện giao dịch chuyển khoản, tuy nhiên trong tài khoản của N không có tiền. Sau đó, N đưa giao diện "Đặt lịch chuyển khoản thành công" cho chị Q xem với số tiền chuyển khoản 4.090.000 đồng, do giao diện "Đặt lịch chuyển khoản thành công" giống với nội dung và giao diện "Chuyển khoản thành công" nên chị Q không chú ý nghĩ là N đã chuyển khoản xong, chị Q có dùng điện thoại chụp ảnh màn hình điện thoại của N lại rồi đưa cho N thêm số tiền 1.000.000 đồng tiền mặt và để N cùng H1 đi về. Sau khi thực hiện xong hành vi, N và H1 về lại nhà chị Y. Đến khoảng 08 giờ 00 ngày 28-3-2023, chị Y cùng với N và H1 thuê xe dịch vụ của anh Ngô Sơn T3, sinh năm 1983 ngụ ấp Đ, xã T chở đến khu vực ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh để tiêm ngừa bệnh cho con chị Y. Trong lúc chị Y cùng

con chị Y chờ tiêm ngừa, N rủ H1 cùng đi lừa đảo các shop bán quần áo với hình thức như lần trước, N kêu anh T3 chở N và H1 đi xung quanh khu vực thị trấn T thì phát hiện S "Bé Son" trên địa phận ấp T, xã T, huyện T, do chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987 ngụ ấp D, xã S, huyện T làm chủ. N kêu anh T3 ở ngoài đợi rồi cùng H1 đi vào shop, 02 người lựa mua quần, áo, giấy lụa, tả quần hết tổng số tiền là 1.607.000 đồng, sau đó bằng hình thức dùng App của Ngân hàng M chuyển khoản để chiếm đoạt số tài sản trên. Sau đó, N và H1 tiếp tục đến S "Moon" trên địa phận khu phố A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh do chị Nguyễn Thị Bích T1, sinh năm 1986 ngụ ấp T, xã T, huyện T làm chủ, tiếp tục vào mua quần áo, nón với tổng số tiền là 2.750.00 đồng rồi dùng App "đặt lịch chuyển khoản" để chiếm đoạt số tiền trên và tiền mặt là 700.000 đồng của chị T1. Sau khi thực hiện hành vi tại S "Moon", N và H1 tiếp tục đến S "Navy" thuộc khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh do chị Hà Thị N1, sinh năm 1995 ngụ khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh làm chủ, N và H1 vào mua quần áo, kẹp tóc, mắt kính trẻ em... với tổng số tiền là 2.490.000 đồng rồi dùng giao diện App "Đặt lịch chuyển khoản" để chiếm đoạt số tiền trên và 1.000.000 đồng tiền mặt. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, chị T1 phát hiện tiền không chuyển vào tài khoản của mình nên kiểm tra lại thì phát hiện hành vi lừa đảo của N và H1 nên trình báo Công an thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Ngoài ra, N và H1 khai nhận với thủ đoạn như trên đã thực hiện 04 vụ "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" của người khác trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không xác định được bị hại và địa chỉ, cụ thể.

Quá trình điều tra, Đinh Thủy N và Nguyễn Thị Kim H1 đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; N đã bị kết án về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm.

Kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐG ngày 07-4-2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện T, kết luận:

- Tài sản ở S "Navy" (chị Hà Thị N1), tổng trị giá 2.438.333 đồng, gồm: 01 cài tai gấu 52DWK trị giá 40.000 đồng; 02 cài thú 52MLZ trị giá 78.333 đồng; 06 kẹp tóc hình cute trị giá 100.000 đồng; 01 son Black Rouge cam đất 1559NH35XLZ-A12 trị giá 155.000 đồng; 02 bộ QN2D phối ren Zara10HH67XLZ-null trị giá 315.000 đồng; 01 kẹp lông hình gấu 08DLN52DWA trị giá 40.000 đồng; 01 bộ bizama lụa xước 2305D/23DHA-null trị giá 116.667 đồng; 01 bộ ngủ 2 ren ms6HH67XLZ-null trị giá 153.333 đồng; 01 mắt kính 180AK trị giá 153.333 đồng; 01 mắt kính gọng nhựa đen CC62DYT trị giá 70.000 đồng; 02 mắt kính em bé đeo 2023MKP18DRA trị giá 121.667 đồng; 03 quần dài kiểu lưng thun giả váy KV16DPK trị giá 420.000 đồng; 01 quần baggy nhung đậu SML0139PU42DPA-S trị giá 135.000 đồng; 01 quần baggy nhung đậu SML0139PU42DPA-M trị giá 136.667 đồng; 02 áo sơ mi Jean gấu losto mini 523KV16XUK trị giá 403.333 đồng.

- Tài sản ở S "Bé S1" (chị Nguyễn Thị T), tổng trị giá 1.558.333 đồng, gồm: 01 bộ quần áo đùi bé gái-nhí-hồng trị giá 141.667 đồng; 01 bộ quần áo bé

gái lửng quả dâu-đại-sữa trị giá 80.000 đồng; 01 bộ quần áo HM Ngó Cam trị giá 116.667 đồng; 01 bộ quần áo bé gái hồng sen trị giá 110.000 đồng; 01 bộ quần áo dây beo B trị giá 220.000 đồng; 01 bộ quần áo dài màu in hình-nhí trị giá 80.000 đồng; 05 bịch giấy lụa EMOS PREMIUM hoa quả 230 tờ x 2 lớp trị giá 120.000 đồng; 02 bịch tả quần L44 hiệu Meries trị giá 690.000 đồng.

- Tài sản của S "Moon" (chị Nguyễn Thị Bích T1), tổng trị giá 2.700.000 đồng, gồm: 03 nón rộng vành, màu trắng, đen, đồng trị giá 200.000 đồng; 01 áo khoác nữ dài tay, hiệu Mango, màu nâu trị giá 355.000 đồng; 01 áo khoác nữ dài tay, hiệu Fashion, màu vàng nhạt trị giá 550.000 đồng; 01 áo khoác nữ dài tay, hiệu Fashion, màu hồng trị giá 296.667 đồng; 01 bộ quần áo nữ hiệu Pink màu xanh đậm trị giá 220.000 đồng; 01 bộ quần áo nữ trên áo có chữ Made in Viet Nam L trị giá 220.000 đồng; 01 bộ quần áo nữ hiệu Pink màu xanh đỏ trị giá 520.000 đồng; 01 áo thun nữ hiệu queen, ngắn tay, cổ tròn trị giá 183.333 đồng; 01 áo dài tay, màu đen, hiệu Design Van Anh trị giá 155.000 đồng.

- Tài sản của S "T" (chị Huỳnh Thị Q), tổng trị giá 2.973.333 đồng, gồm: 01 áo khoác n 819 trị giá 171.667 đồng; 01 áo sơ mi n 326 trị giá 333.333 đồng; 01 áo sơ mi n 310 trị giá 600.000 đồng; 01 áo khoác n 379 trị giá 376.667 đồng; 01 áo sơ mi n 269 trị giá 255.000 đồng; 01 áo sơ mi n 289 trị giá 280.000 đồng; 01 áo len 269 trị giá 263.333 đồng; 01 quần Jeans 369 trị giá 693.333 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: chị Huỳnh Thị Q chủ sở hữu Shop T, chị Nguyễn Thị T chủ sở hữu Shop Bé S2, chị Hà Thị Ngọc chủ sở hữu Shop N2 đã nhận lại tài sản bị thiệt hại. Riêng chị Nguyễn Thị Bích T1 chủ sở hữu Shop Moon chỉ nhận lại một phần tài sản bị thiệt hại, số tài sản còn lại đã bị sử dụng nên chị T1 không nhận gồm: 03 nón rộng vành, màu trắng, đen; 01 bộ quần áo nữ hiệu Pink màu xanh đậm; 01 bộ quần áo nữ trên áo có chữ Made in Viet Nam L; 01 bộ quần áo nữ hiệu Pink màu xanh đỏ. Vật chứng còn lại thu giữ gồm: 03 nón rộng vành, màu trắng, đen; 01 bộ quần áo nữ hiệu Pink màu xanh đậm; 01 bộ quần áo nữ trên áo có chữ Made in Viet Nam L; 01 bộ quần áo nữ hiệu Pink màu xanh đỏ; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu gold, số sêri G6TZGF2FN70F và 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, số sêri C6KCTGG3N72J.

Kê biên tài sản: Đinh Thủy N và Nguyễn Thị Kim H1 không có tài sản nên Cơ quan điều tra không tiến hành kê biên.

Về trách nhiệm dân sự: chị Huỳnh Thị Q chủ sở hữu Shop T, chị Nguyễn Thị T chủ sở hữu Shop Bé S2, chị Hà Thị Ngọc chủ sở hữu Shop N2 yêu cầu N và H1 trả lại số tiền chiếm đoạt, cụ thể chị Q yêu cầu trả lại số tiền chiếm đoạt 1.000.000 đồng, chị N1 yêu cầu trả lại số tiền chiếm đoạt 1.000.000 đồng; chị Nguyễn Thị Bích T1 chủ sở hữu S "Moon" đã nhận lại một phần tài sản bị thiệt hại, số tài sản còn lại đã bị sử dụng nên yêu cầu N và H1 bồi thường 1.600.000 đồng và yêu cầu trả lại chiếm đoạt 700.000 đồng. Hiện N và H1 chưa bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 76/CT-VKSTC ngày 12-7-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Đinh Thủy N,

Nguyễn Thị Kim H1 về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 92/2023/HS-ST ngày 18-8-2023, của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

- Căn cứ khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; điểm b, s Khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đinh Thủy N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-3-2023.

- Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự:

Tổng hợp hình phạt của Bản án số 181/2022/HS-ST ngày 29-9-2022 của Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Buộc bị cáo Đinh Thủy N phải chấp hành hình phạt chung cho 02 (hai) bản án là 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-3-2023, khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam bị cáo Đinh Thủy N đã chấp hành của Bản án số 181/2022/HS-ST ngày 29-9-2022 của Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội từ ngày 06-7-2022 đến ngày 29-9-2022 là 02 (hai) tháng 23 (hai mươi ba) ngày.

- Căn cứ khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim H1 01 (một) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-3-2023.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 585, 586 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Buộc các bị cáo Đinh Thủy N, Nguyễn Thị Kim H1 có nghĩa vụ liên đới bồi thường tổng giá trị tài sản đã chiếm đoạt cho các bị hại là 4.300.000 đồng, cụ thể như sau:

- Bồi thường bị hại chị Huỳnh Thị Q số tiền là 1.000.000 (một triệu) đồng;

- Bồi thường bị hại chị Hà Thị N1 số tiền là 1.000.000 (một triệu) đồng;

- Bồi thường bị hại chị Nguyễn Thị Bích T1 số tiền là 2.300.000 (hai triệu, ba trăm nghìn) đồng;

Ghi nhận các bị hại không yêu cầu gì khác.

Do đó, khấu trừ số tiền 4.300.000 đồng trong số tiền 13.369.999 đồng chị Đinh Thị T2 đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0002179 ngày 18-8-2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TC, tỉnh Tây Ninh. Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TC, tỉnh Tây Ninh hoàn trả cho chị Đinh Thị T2 số tiền còn lại 9.069.999

(chín triệu, không trăm sáu mươi chín nghìn, chín trăm chín mươi chín) đồng. Chị Đinh Thị T2 được nhận số tiền trên.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 24-7-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC, tỉnh Tây Ninh, Hội đồng xét xử xử lý như sau:

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 03 (Ba) nón rộng vành, màu trắng, đen, đồng.

- 01 (Một) bộ quần áo nữ hiệu Pink màu xanh dâm.

- 01 (Một) bộ quần áo nữ trên áo có chữ Made in Viet Nam L.

- 01 (Một) bộ quần áo nữ hiệu Pink màu xanh đỏ.

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu gold, số sê ri G6TZGF2FN70F do liên quan đến việc phạm tội.

+ Trả 01 (Một) điện thoại di dộng hiệu Iphone, màu đen, số sê ri C6KCTGG3N72J cho bị cáo Nguyễn Thị Kim H1 do không liên quan đến việc phạm tội.

Ngoài ra, bản án còn tuyên các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 26-8-2023, bị cáo Đinh Thủy N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Đinh Thủy N; giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số: 92/2023/HS-ST ngày 28-4-2023, của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo Đinh Thủy N không trình bày tranh luận.

Bị cáo N nói lời nói sau cùng: trong thời gian tạm giam bị cáo thấy việc làm của mình là sai, xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18-8-2023, ngày 26-0-2023, bị cáo Đinh Thủy N có đơn kháng cáo. Qua xem xét đơn về trình tự, thủ tục kháng cáo của bị cáo phù hợp với quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2] Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[2] Về tội danh: bị cáo Đinh Thủy N, thừa nhận từ ngày 27 đến ngày 28-3-2023, Đinh Thủy N và Nguyễn Thị Kim H1 đã 04 lần cùng nhau dùng thủ đoạn gian dối để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chủ các shop bán quần áo trên địa bàn huyện T, tỉnh Tây Ninh. Tổng giá trị tài sản N và H1 chiếm đoạt 12.369.999 đồng, trong đó có 03 lần giá trị tài sản chiếm đoạt mỗi lần trên 2.000.000 đồng.

Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đinh Thủy N và Nguyễn Thị Kim H1 phạm tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Đinh Thủy N thì thấy bị cáo là người 04 lần dùng thủ đoạn gian dối để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chủ các shop bán quần áo trên địa bàn huyện T, tỉnh Tây Ninh tổng tài sản chiếm đoạt 12.369.999 đồng. Bị cáo Đinh Thủy N có 01 tiền án đang chấp hành Bản án số 181/2022/HS-ST ngày 29-9-2022, của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành Phố Hà Nội xử phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" lại phạm tội mới là tình tiết tăng nặng "Tái phạm".

[4] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Đinh Thủy N và Nguyễn Thị Kim H1 là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ; gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy nên cần xử lý nghiêm các bị cáo để đảm bảo tính răn đe , giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[5] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đinh Thủy N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" là tương xứng với tính chất và mức độ hành vi của bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đinh Thủy N.

[6] Từ những nhận định trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Thủy N. Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 92/2023/ HS-ST ngày 18-8-2023, của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh.

[7] Về án phí phúc thẩm: theo quy định tại Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu tiền án phí phúc thẩm hình sự.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Thủy N.

2. Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số: 92/2023/HS-ST ngày 18-8-2023, của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh.

- Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm g, h khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đinh Thủy N 01 (một) năm 06 (S3) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-3-2023.

- Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự:

Tổng hợp hình phạt của Bản án số 181/2022/HS-ST ngày 29-9-2022 của Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Buộc bị cáo Đinh Thủy N phải chấp hành hình phạt chung cho 02 (hai) bản án là 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-3-2023, khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam bị cáo Đinh Thủy N đã chấp hành của Bản án số 181/2022/HS-ST ngày 29-9-2022 của Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội từ ngày 06-7-2022 đến ngày 29-9-2022 là 02 (hai) tháng 23 (hai mươi ba) ngày.

- Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim H1 01 (một) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-3-2023.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 585, 586 của Bộ luật Dân sự năm 2015:

Buộc các bị cáo Đinh Thủy N, Nguyễn Thị Kim H1 có nghĩa vụ liên đới bồi thường tổng giá trị tài sản đã chiếm đoạt cho các bị hại là 4.300.000 đồng, cụ thể như sau:

- Bồi thường bị hại chị Huỳnh Thị Q số tiền là 1.000.000 (một triệu) đồng;

- Bồi thường bị hại chị Hà Thị N1 số tiền là 1.000.000 (một triệu) đồng;

- Bồi thường bị hại chị Nguyễn Thị Bích T1 số tiền là 2.300.000 (hai triệu, bà trăm nghìn) đồng;

Ghi nhận các bị hại không yêu cầu gì khác.

Do đó, khấu trừ số tiền 4.300.000 đồng trong số tiền 13.369.999 đồng chị Đinh Thị T2 đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0002179 ngày 18-8-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC, tỉnh Tây Ninh. Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TC, tỉnh Tây Ninh hoàn trả cho chị Đinh Thị T2 số tiền còn lại 9.069.999 (chín triệu, không trăm sáu mươi chín nghìn, chín trăm chín mươi chín) đồng. Chị Đinh Thị T2 được nhận số tiền trên.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 24-7-2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TC, tỉnh Tây Ninh, Hội đồng xét xử xử lý như sau:

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 03 (Ba) nón rộng vành, màu trắng, đen, đồng.

- 01 (Một) bộ quần áo nữ hiệu Pink màu xanh dâm.

- 01 (Một) bộ quần áo nữ trên áo có chữ Made in Viet Nam L.

- 01 (Một) bộ quần áo nữ hiệu Pink màu xanh đỏ.

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu gold, số sê ri G6TZGF2FN70F do liên quan đến việc phạm tội.

+ Trả 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, số sê ri C6KCTGG3N72J cho bị cáo Nguyễn Thị Kim H1 do không liên quan đến việc phạm tội.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Đinh Thủy N phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV. TAT;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an huyện TC, tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện TC, tỉnh Tây Ninh;
- Cơ quan THA phạt tù;
- Chi cục THADS huyện TC, tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ;
- Lưu./. (Hi)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Thị Hồng Vân